

Bản án số: 87/2024/HS-ST
Ngày 19-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Anh Tuấn

Bà Hoàng Thị Chính.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Hoàng Mạnh - Thư ký Toà án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đại Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Đào Thanh H, sinh ngày 28/6/1993 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký thường trú: Tổ T, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Ngõ A đường Q, tổ T, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn V và bà Bùi Thị C; có chồng đã ly hôn và 06 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/01/2024. Có mặt.

2. Vũ Thị T, sinh ngày 15/12/1990 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký thường trú: Số E phố L, phường G, quận N, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Ngõ D đường T, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Trọng L và bà Nguyễn Thị C1 (đều đã chết); có chồng là Tô Văn T1 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 49/2017/HSST ngày 29/8/2017 của Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt 25 tháng tù về tội Mua

bán trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích), tại Bản án số 31/2019/HS-ST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích); bị tạm giữ ngày 29/12/2023, đến ngày 07/01/2024 chuyển tạm giam tại Trại Tạm giam Công an thành phố H. Có mặt.

3. Vũ Khắc K, sinh ngày 13/01/1988 tại Hải Phòng. Nơi thường trú: Tổ T, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Ngõ D đường T, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Khắc T2 và bà Nguyễn Thị T3; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 29/12/2023 đến ngày 07/01/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố H. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Cao Quyết T4, sinh năm 1997, trú tại xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Tô Đại D. Có mặt.
2. Anh Đặng Thanh T5. Vắng mặt.
3. Chị Bùi Thị H1. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

1. Chị Hoàng Thị T6. Vắng mặt.
2. Anh Bùi Văn T7. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 28/12/2023, tại khu vực Nghĩa trang L2 thuộc phường N, quận K, thành phố Hải Phòng, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận K và Công an phường N phát hiện Cao Quyết T4 đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và thu giữ vật chứng, gồm: 01 tàu thủy tinh dài 11cm phần hình cầu của tàu thủy tinh bên trong tàu bám dính chất màu nâu (*mẫu số 01*); 01 chai nhựa màu trắng cao 23cm vỏ chai có chữ Number 1, có nắp ren xoáy nhựa màu trắng được đục 02 lỗ; 01 ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 32cm; 01 bật lửa khò dài 7,5cm và 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen, có sim số 0523.896.923.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, tại khu vực đầu ngõ C đường C thuộc tổ K, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận K và Công an phường N phát hiện, bắt quả tang Vũ

Khắc K đang đi xe mô tô biển kiểm soát: 15N1-191.28 chở Vũ Thị T có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy với mục đích để bán. Tổ công tác thu giữ, tại vị trí dưới gầm xe mô tô trên 01 túi nilon viền màu xanh chứa tinh thể màu trắng (*mẫu số 02*); thu giữ của Vũ Thị T 01 điện thoại Redmi màu xanh, có sim số 0392.791.350; thu giữ của Vũ Khắc K 01 xe mô tô biển kiểm soát: 15N1-191.28 và 01 điện thoại IPHONE màu ghi xám đã qua sử dụng. T và K khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là Thu mua của Đào Thanh H ở khu vực ngõ A đường Q, tổ T, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Thị T và Vũ Khắc K tại phòng trọ thuộc ngõ D đường T, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng, phát hiện và thu giữ:

- Tại túi xách màu tím treo trên tường trong phòng ngủ của T: 01 túi nilon màu trắng có mép viền màu đỏ (kích thước 10x7cm) bên trong có 10 túi nilon màu trắng mép viền màu đỏ (kích thước 1,5x2cm) và 10 túi nilon màu trắng mép viền xanh (kích thước 2x2,5cm), bên trong các túi nilon đều không chứa gì.

- Tại bàn uống nước đặt trên giường trong phòng ngủ của T: 01 ống nhựa màu trắng có dọc kẻ màu đỏ dài 6,5cm có vát 1 bên đầu; 01 ống nhựa màu trắng có dọc kẻ màu đỏ dài 6cm có vát một bên đầu; 01 ống nhựa màu trắng có dọc kẻ màu đỏ dài 05cm có vát một bên đầu.

Đồng thời, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đào Thanh H tại khu vực ngõ A đường Q, tổ T, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng, thu giữ đồ vật, tài sản gồm:

- Trên khay nhựa trên mặt bàn: 01 túi nilon màu trắng mép viền đỏ (kích thước 8x4cm) bên trong bám dính tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng (kích thước 7x4cm) bên trong bám dính tinh thể màu trắng (*mẫu số 03*).

- Tại tủ quần áo bằng vải khung kim loại đặt sát cửa phòng ngủ của H: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng thủy tinh cao khoảng 21cm được gắn 01 ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 57cm và một đầu được gắn 01 tàu thủy tinh dài khoảng 18cm, bên trong phần hình cầu của tàu thủy tinh có bám dính chất màu nâu (*mẫu số 04*).

- Trên giường trong phòng ngủ của H: 01 tàu thủy tinh dài 21cm, tại phần hình cầu của tàu thủy tinh có bám dính chất màu nâu (*mẫu số 05*).

- Dưới gầm bàn trong phòng ngủ của H: 01 túi nilon (kích thước 12x8,5cm) bên trong có 66 túi nilon màu trắng mép viền đỏ (kích thước 2x2cm); 01 túi nilon được dán kín bên trong có nhiều túi nilon màu trắng viền đỏ (kích thước 2x2cm); 01 túi nilon được dán kín bên trong có nhiều túi nilon màu trắng viền đỏ (kích thước 1,5x2cm); 01 túi nilon được dán kín bên trong chứa nhiều túi nilon màu trắng viền xanh (kích thước 1,5x2cm), bên trong các túi nilon đều không chứa gì.

- Thu trên tay của H, số tiền 2.000.000 đồng; 01 điện thoại Iphone màu trắng bạc đã qua sử dụng.

- T tại túi áo khoác bên phải phía bên trong áo khoác được treo trên cửa sổ phòng số tiền 11.585.000 đồng.

- T tại mặt bàn đặt trong phòng ngủ của H: 01 bật lửa dài khoảng 8cm; 01 điện thoại Oppo ốp lưng màu đen, màn hình màu trắng bị nứt vỡ đã qua sử dụng.

- T tại chạn đặt trước cửa phòng ngủ của H: 01 cân tiểu ly điện tử màu đen (kích thước 10x6x1,5cm) đã qua sử dụng; 01 cân tiểu ly điện tử màu đen (kích thước 7x4x1cm) đã qua sử dụng.

Thời điểm khám xét chỗ ở của Đào Thanh H có mặt bạn trai của H là Tô Đại D (sinh năm 1983; trú tại: Số A phố V, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng); bạn của anh trai H là Đặng Thanh T5 (sinh năm 1991; trú tại: số F phố H, quận L, thành phố Hải Phòng) và Bùi Thị H1 (sinh năm 1994; trú tại: số F V, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng) đang đứng ở phía bên ngoài cửa nhà H.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy xác định, Cao Quyết T4, Vũ Thị T, Vũ Khắc K, Đào Thanh H, Tô Đ, Đặng Thanh T5 và Bùi Thị H1 dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 1093/KL-KTHS ngày 04/01/2024 của Phòng K1 Công an thành phố H kết luận:

“1. Chất màu nâu bám dính trong tẩu thủy tinh của mẫu số 01 gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Không đủ điều kiện cân xác định khối lượng chất ma túy bám dính.

2. Tinh thể màu trắng của mẫu số 02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,71 gam, loại: Methamphetamine.

3. Tinh thể màu trắng bám dính trong các vỏ túi nilon của mẫu số 03 gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Không đủ điều kiện cân xác định khối lượng chất ma túy bám dính.

4. Chất màu nâu bám dính trong tẩu thủy tinh của mẫu số 04 gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Không đủ điều kiện cân xác định khối lượng chất ma túy bám dính.

5. Chất màu nâu bám dính trong tẩu thủy tinh của mẫu số 05 gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Không đủ điều kiện cân xác định khối lượng chất ma túy bám dính.”

Tại cơ quan điều tra, Cao Quyết T4 khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 28/12/2023, T4 đi xe ôm đến khu vực ngõ S T, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng và T4 dùng số điện thoại 0523.896.923 gọi đến số điện thoại 0392.791.350

của Vũ Thị T hỏi mua ma túy, T đã bán cho T4 01 túi nilon chứa ma túy đá với giá 300.000 đồng. Sau đó, T4 một mình đi đến khu vực Nghĩa trang L2 thuộc phường N, quận K, thành phố Hải Phòng sử dụng số ma túy đá vừa mua. Khi T4 đang sử dụng ma túy thì bị cơ quan Công an phát hiện và thu giữ vật chứng như trên. Chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen bị cơ quan Công an thu giữ, T4 đã sử dụng liên lạc với Thu mua ma túy.

Vũ Thị T và Vũ Khắc K khai nhận: Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 28/12/2023, Vũ Khắc K đi xe mô tô biển kiểm soát: 15N1-191.28 chở Vũ Thị T đi trên đường thì Thu nhận được cuộc gọi, tin nhắn zalo của người phụ nữ tên H2 (tài khoản zalo “Ha Be”, hiện chưa xác định nhân thân, lai lịch) hỏi mua 01 gam ma túy đá với giá 1.400.000 đồng. T và K thống nhất đi mua ma túy của H để bán lại. T nhắn tin cho Đào Thanh H hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá. H đồng ý và nhắn tin số tài khoản ngân hàng của H. Sau đó, K chở T đến nhà H ở ngõ A đường Q, quận K, thành phố Hải Phòng. K đứng chờ ở ngoài, T một mình đi bộ vào gặp H mua ma túy. H bán cho T 03 túi nilon chứa ma túy đá với giá 600.000 đồng, T hẹn sẽ chuyển khoản trả tiền H sau khi bán được ma túy. Mua xong, T đi ra ngoài gặp K chở đi bán ma túy cho H2. Trên đường đi, T dồn 03 túi nilon chứa ma túy vào 01 túi nilon viền màu xanh và giơ lên cho K biết. Khi K và T đi đến khu vực đầu ngõ C đường C, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng bị cơ quan Công an phát hiện, T làm rơi túi nilon chứa ma túy trên vào vị trí gầm xe mô tô của K thì bị bắt quả tang như trên.

Ngoài ra, Vũ Thị T còn khai đã một mình đi mua ma túy của H 02 lần. Lần thứ nhất, ngày 22/12/2023 Thu mua 200.000 đồng ma túy, thanh toán chuyển khoản cho H và đã sử dụng cá nhân hết số ma túy này. Lần thứ hai, tối ngày 27/12/2023 Thu mua 300.000 đồng ma túy và chuyển khoản cho H, số ma túy này T sử dụng cá nhân một ít, còn lại T bán cho Cao Quyết T4 (có số điện thoại 0523.896.923) tại khu vực ngõ S đường T, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng vào lúc 11 giờ cùng ngày. K không biết việc T bán ma túy cho T4. Thu liên hệ, giao dịch mua bán ma túy với H qua tin nhắn, gọi điện mạng xã hội zalo và chuyển khoản tiền mua ma túy vào tài khoản ngân hàng của H (tên tài khoản BUI THI CHUNG, số tài khoản 0389044640, Ngân hàng Q). T và K chưa bao giờ sử dụng ma túy cùng nhau. Nguồn gốc số tiền T dùng để mua ma túy là do lao động mà có. Các túi nilon và ống nhựa bị cơ quan Công an thu giữ tại phòng trọ là của T, dùng để đựng ma túy sử dụng dần và bán khi có người hỏi mua.

Vũ Khắc K khai phù hợp lời khai của Vũ Thị T. Đây là lần đầu K chở T đi mua bán ma túy, K không biết và không tham gia cùng T bán ma túy cho Cao Quyết T4. K đã một mình mua ma túy của H khoảng 3-4 lần để sử dụng cá nhân, K không nhớ thời gian cụ thể các lần mua ma túy. K và T chưa bao giờ sử dụng ma túy cùng nhau và K cũng chưa bao giờ nhìn thấy T sử dụng ma túy. Nguồn gốc xe

mô tô biên kiểm soát: 15N1-191.28 là tài sản của K mua của ông Vũ Hữu N (sinh năm 1950, trú tại: Tổ T, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng) với giá 13.500.000 đồng để làm phương tiện đi lại.

Đào Thanh H khai nhận phù hợp nội dung trên. H đã nhiều lần bán ma túy cho nhiều người (không rõ lai lịch), hình thức giao dịch tiền mặt trực tiếp hoặc chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng mang tên B (số C), B1 (số I), ngân hàng Q. Trong đó, H đã bán ma túy đá cho K khoảng 3-4 lần, nhưng không nhớ cụ thể việc giao dịch mua bán với K. H đã bán ma túy đá cho T 03 lần như nội dung trên. Ngoài ra, H khai tối ngày 28/12/2023, H bán 200.000 đồng ma túy đá cho 01 người đàn ông không quen biết (chưa rõ nhân thân, lai lịch) hình thức giao dịch trực tiếp và bán cho 01 người đàn ông tên H3 (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch) 600.000 đồng ma túy đá, hình thức giao dịch chuyển khoản vào tài khoản BUI VAN THUAN. Việc H bán ma túy và giao dịch qua các tài khoản ngân hàng mang tên BUI THI CHUNG, BUI VAN THUAN. Hai tài khoản ngân hàng này mang tên Bùi Thị C (sinh năm 1966, trú tại: Tổ T, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng, là mẹ đẻ của H), anh Bùi Văn T8 (sinh năm 1989, trú quán: Tổ T, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng, là bạn của H); bà C cho H sử dụng tài khoản để đóng tiền học cho con; H có nhờ anh T8 đứng tên đăng ký tài khoản ngân hàng do H không có căn cước công dân. Bà C và anh T8 không biết việc H sử dụng hai tài khoản ngân hàng này vào việc giao dịch tiền mua bán ma túy. Nguồn gốc số ma túy đá H đã bán, là do H mua của những người không quen biết tại khu vực đường T, quận L, thành phố Hải Phòng. Các túi nilon, 02 cân tiểu ly là của H dùng vào việc chia nhỏ ma túy để bán hoặc đựng thuốc cho con; 01 tàu thủy tinh, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bật lửa dài khoảng 8cm là của H dùng để sử dụng ma túy khi có nhu cầu. 01 điện thoại Iphone màu trắng bạc, 01 điện thoại Oppo ốp lưng màu đen, màn hình màu trắng bị nứt vỡ đã qua sử dụng là tài sản của H, trong đó H sử dụng 01 điện thoại Iphone màu trắng bạc để liên lạc, giao dịch mua bán ma túy. Số tiền 2.000.000 đồng, trong đó có 200.000 đồng là tiền H bán ma túy cho 01 người không quen biết vào tối ngày 28/12/2023 và 1.800.000 đồng là tiền của H do lao động mà có. Số tiền 11.585.000 đồng là của anh Tô Đại D (bạn trai của H) để quên tại phòng ngủ của H từ trước. Lần gần nhất H sử dụng ma túy đá trước ngày bị bắt khoảng 2-3 ngày, tại phòng ở của H, nhưng không nhớ rõ cụ thể thời gian. H chưa bao giờ thấy D sử dụng ma túy tại phòng của H; H và D cũng chưa bao giờ cùng nhau sử dụng ma túy.

Các đối tượng Tô Đại D, Đặng Thanh T5, Bùi Thị H1 khai về việc bản thân có dương tính với chất ma túy là do D, T5 và H1 đã sử dụng ma túy một mình trước đó, nhưng không nhớ thời gian địa điểm. D, T5 và H1 không sử dụng ma túy cùng nhau, cùng H và tại nhà H. Ngoài ra, D khai số tiền 11.585.000 đồng thu giữ tại nhà H là tài sản của D do lao động mà có, D đã để quên số tiền này ở nhà H trước đó.

Bản cáo trạng số 85/CT-VKS ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng truy tố Đào Thanh H và Vũ Thị T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, truy tố Vũ Khắc K về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Kiến An trình bày luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Đào Thanh H, Vũ Thị T và Vũ Khắc K phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt chính:

- + Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Thanh H mức án từ 08 năm tù đến 09 năm tù.

- + Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Thị T mức án từ 08 năm tù đến 09 năm tù.

- + Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Khắc K mức án từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 2 Điều 35, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, xử phạt mỗi bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- + Tịch thu và tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định cùng các vỏ bao bì được niêm phong trong bì giấy có dấu niêm phong số 1093MT/PC09 của Phòng K1 Công an thành phố H.

- + Tịch thu và tiêu hủy: 01 tàu thủy tinh của mẫu số 01, các vỏ túi nilon của mẫu số 03, tàu thủy tinh của mẫu số 04, tàu thủy tinh của mẫu số 05 sau khi đã giám định được niêm phong trong một bì giấy dấu niêm phong số 1093MT-A/PC09 của Phòng K1 Công an thành phố H; 01 chai nhựa màu trắng nhãn hiệu number1, phần nắp chai màu trắng dạng nắp ren xoáy đây có đục 2 lỗ, cao 23cm; 01 ống nhựa màu trắng dài 32cm; 01 bật lửa dạng khò dài 7,5cm; 01 túi nilon màu trắng có mép viền màu đỏ (kích thước 10x7cm) bên trong có 10 túi nilon màu trắng mép viền màu đỏ (kích thước 1,5x2cm) và 10 túi nilon màu trắng mép viền xanh (kích thước 2x2,5cm) bên trong các túi nilon đều không chứa gì; 01 ống nhựa màu trắng có dọc kẻ màu đỏ dài 6,5cm có vát 1 bên đầu; 01 ống nhựa màu trắng có dọc kẻ màu đỏ dài 6cm có vát một bên đầu; 01 ống nhựa màu trắng có dọc kẻ màu

đỏ dài 5cm có vát một bên đầu; 01 túi nilon (kích thước 12x8,5cm) bên trong có 66 túi nilon màu trắng mép viền đỏ (kích thước 2x2cm); 01 túi nilon được dán kín bên trong có nhiều túi nilon màu trắng viền đỏ (kích thước 2x2cm); 01 túi nilon được dán kín bên trong có nhiều túi nilon màu trắng viền đỏ (kích thước 1,5x2cm); 01 túi nilon được dán kín bên trong chứa nhiều túi nilon màu trắng viền xanh (kích thước 1,5x2cm), bên trong các túi nilon đều không chứa gì. 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng thủy tinh cao khoảng 21cm được gắn 01 ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 57cm; 01 bật lửa dài khoảng 8cm; 01 cân tiểu ly điện tử màu đen (kích thước 10x6x1,5cm) đã qua sử dụng; 01 cân tiểu ly điện tử màu đen (kích thước 7x4x1cm) đã qua sử dụng.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại Redmi màu xanh (có sim số 0392.791.350) của Vũ Thị T; 01 xe mô tô Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát: 15N1-191.28 của Vũ Khắc K; 01 điện thoại Iphone màu trắng bạc của Đào Thanh H sử dụng để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy; số tiền 200.000 đồng H khai nhận là tiền thu được do bán ma túy; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen (có sim số 0523.896.923) đã qua sử dụng của Cao Quyết T4 dùng để liên lạc mua ma túy với T.

+ Trả lại cho bị cáo Vũ Khắc K: 01 điện thoại Iphone màu ghi xám đã qua sử dụng (có số sim 0985.951.229).

+ Trả lại cho bị cáo Đào Thanh H số tiền 1.800.000 đồng, 01 điện thoại Oppo ốp lưng màu đen, màn hình màu trắng bị nứt vỡ đã qua sử dụng (không có sim).

- Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Thị T và Vũ Khắc K đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố; bị cáo Đào Thanh H còn chưa thành khẩn khai báo, H không thừa nhận các lần H bán ma túy cho Vũ Thị T và Vũ Khắc K. Tuy nhiên, tất cả các bị cáo đều nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An và không có ý kiến bào chữa gì. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo Vũ Thị T và Vũ Khắc K đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt các bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình, tái hòa nhập cộng đồng và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo Vũ Thị T và Vũ Khắc K tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản nhận dạng, phù hợp với lời khai của Cao Quyết T4, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, kết quả thu giữ điện tín, lịch sử cuộc gọi, sao kê tài khoản ngân hàng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/12/2023, Vũ Thị T và Vũ Khắc K cùng có hành vi cất giấu 0,71 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích bán cho người khác để kiếm lời thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, Vũ Thị T còn có hành vi bán ma túy cho Cao Quyết T4 với số tiền 300.000 đồng vào lúc 11 giờ cùng ngày tại khu vực số D đường T, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng.

Mặc dù tại phiên tòa bị cáo Đào Thanh H không thừa nhận các lần H bán ma túy cho Vũ Thị T và Vũ Khắc K như đã khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra. Tuy nhiên, căn cứ lời khai của các bị cáo Vũ Thị T và Vũ Khắc K, biên bản khám xét, kết luận giám định, kết quả thu giữ điện tín, lịch sử cuộc gọi, sao kê tài khoản ngân hàng, lời khai của bị cáo H tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 28/12/2023, tại khu vực ngõ A đường Q, tổ T, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng Đào Thanh H đã có hành vi bán trái phép 0,71 gam ma túy loại Methamphetamine cho Vũ Thị T với giá 600.000 đồng. Trước đó, H đã có 02 lần bán ma túy cho Vũ Thị T vào ngày 22/12/2023 với số tiền 200.000 đồng và ngày 27/12/2023 với số tiền 300.000 đồng.

Các bị cáo là người có đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực nhận thức và năng lực hành vi nên hành vi của các bị cáo Đào Thanh H, Vũ Thị T đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, vi phạm điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung “*Phạm tội 02 lần trở lên*”; hành vi của Vũ Khắc K đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, vi phạm khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Đào Thanh H, Vũ Thị T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố Vũ Khắc K về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về việc trao đổi và sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần

xét xử nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Thị T và Vũ Khắc K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đào Thanh H không thành khẩn khai báo như tại giai đoạn điều tra nên Hội đồng xét xử không chấp nhận cho bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự: Bị cáo H và bị cáo K phạm tội lần đầu; bị cáo T 02 lần bị Tòa án kết án về tội phạm ma túy, mặc dù các tiền án này đều đã được xóa, bị cáo không lấy đó là bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện tội phạm về ma túy, điều đó cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo T rất kém. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét vấn đề này khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[7] Về vai trò: Bị cáo H là đầu mối bán 0,71 gam ma túy cho bị cáo T và đã bán ma túy nhiều lần. Bị cáo T có vai trò thấp hơn bị cáo H, nhưng T là người khởi xướng, trực tiếp liên hệ mua bán ma túy, bán ma túy 02 lần và có nhân thân xấu. Bị cáo K có hành vi giúp sức, chở bị cáo T đi mua bán ma túy 01 lần. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét vấn đề này khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[8] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần buộc các bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian đủ để các bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, phạt quản chế, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản... Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện, bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử phạt tiền với mức thấp nhất là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)/1 bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng

[10.1] Đối với số ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ bao bì của mẫu số 02 được niêm phong trong bì giấy dấu niêm phong số 1093MT/PC09 của Phòng K1 Công an thành phố H là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy.

[10.2] Đối với: Tàu thủy tinh của mẫu số 01, các vỏ túi nilon của mẫu số 03, tàu thủy tinh của mẫu số 04, tàu thủy tinh của mẫu số 05 sau khi đã giám định được niêm phong trong một bì giấy dấu niêm phong số 1093MT-A/PC09 của Phòng K1 Công an thành phố H là những vật chứng liên quan đến việc phạm tội, nhưng không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

[10.3] Đối với: 01 chai nhựa màu trắng nhãn hiệu number1, phần nắp chai màu trắng dạng nắp ren xoáy đáy có đục 2 lỗ, cao 23cm; 01 ống nhựa màu trắng dài 32cm; 01 bật lửa dạng khò dài 7,5cm là những vật chứng liên quan đến việc phạm tội, nhưng không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

[10.4] Đối với: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen (có sim số 0523.896.923) đã qua sử dụng thu giữ của Cao Quyết T4; T4 đã sử dụng chiếc điện thoại này liên lạc với T để mua ma túy, là vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[10.5] Đối với: 01 điện thoại Redmi màu xanh (có sim số 0392.791.350) thu giữ của bị cáo T, bị cáo đã sử dụng chiếc điện thoại này để giao dịch mua bán ma túy với Cao Quyết T4, là vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước;

[10.6] Đối với: 01 điện thoại Iphone màu ghi xám đã qua sử dụng; 01 xe mô tô Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát: 15N1-191.28 thu giữ của bị cáo K là tài sản của bị cáo K, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo K.

[10.7] Đối với: 01 túi nilon màu trắng có mép viền màu đỏ (kích thước 10x7cm) bên trong có 10 túi nilon màu trắng mép viền màu đỏ (kích thước 1,5x2cm) và 10 túi nilon màu trắng mép viền xanh (kích thước 2x2,5cm) bên trong các túi nilon đều không chứa gì; 01 ống nhựa màu trắng có dọc kẻ màu đỏ dài 6,5cm có vát 1 bên đầu; 01 ống nhựa màu trắng có dọc kẻ màu đỏ dài 6cm có vát một bên đầu; 01 ống nhựa màu trắng có dọc kẻ màu đỏ dài 5cm có vát một bên đầu là những vật chứng liên quan đến việc phạm tội, nhưng không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

[10.8] Đối với: 01 túi nilon (kích thước 12x8,5cm) bên trong có 66 túi nilon màu trắng mép viền đỏ (kích thước 2x2cm); 01 túi nilon được dán kín bên trong có nhiều túi nilon màu trắng viền đỏ (kích thước 2x2cm); 01 túi nilon được dán kín bên trong có nhiều túi nilon màu trắng viền đỏ (kích thước 1,5x2cm); 01 túi nilon được dán kín bên trong chứa nhiều túi nilon màu trắng viền xanh (kích thước 1,5x2cm), bên trong các túi nilon đều không chứa gì. 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng thủy tinh cao khoảng 21cm được gắn 01 ống hút nhựa màu trắng dài

khoảng 57cm; 01 bật lửa dài khoảng 8cm; 01 cân tiểu ly điện tử màu đen (kích thước 10x6x1,5cm) đã qua sử dụng; 01 cân tiểu ly điện tử màu đen (kích thước 7x4x1cm) đã qua sử dụng là những vật chứng liên quan đến việc phạm tội, nhưng không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

[10.9] Đối với số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của bị cáo H, trong đó có 200.000 đồng là tiền Huyền bán ma túy cho một người không quen biết vào tối ngày 28/12/2023, là tiền thu lợi bất chính nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; 1.800.000 đồng là tiền do H lao động mà có, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo H.

[10.10] Đối với 01 điện thoại Iphone màu trắng bạc thu giữ của bị cáo H, bị cáo đã sử dụng chiếc điện thoại này để giao dịch mua bán ma túy, là vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước;

[10.11] Đối với 01 điện thoại Oppo ốp lưng màu đen, màn hình màu trắng bị nứt vỡ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo H là tài sản của bị cáo H, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo H.

[10.12] Đối với số tiền 11.585.000 đồng, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Tô Đại D. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K ra Quyết định xử lý đồ vật tài sản, trả lại cho anh T9 Đại Dương nên Hội đồng xét xử không phải xử lý.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Những vấn đề khác:

[12.1] Đối với việc H khai bán 200.000 đồng ma túy đá cho 01 người không quen biết vào ngày 28/12/2023. Ngoài lời khai của H, cơ quan điều tra chưa thu thập được tài liệu, chứng cứ khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

[12.2] Đối với hành vi H bán 600.000 đồng ma túy đá cho người đàn ông tên H3 (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Quá trình điều tra xác định, tin nhắn văn bản từ email tranhung1982@icloud.com số điện thoại 0567291679 hỏi mua của Huyền 600.000 đồng ma túy. Sao kê số tài khoản 0974447568 (ngân hàng Q) của H thể hiện, ngày 28/12/2023 có phát sinh giao dịch nhận 600.000 đồng từ tài khoản mang tên TRAN DUC HUNG (số tài khoản : 07145159501, ngân hàng T10). Cơ quan điều tra đã có công văn gửi Ngân hàng T11 (TPB) cung cấp thông tin tài khoản TRAN DUC HUNG nhưng chưa có kết quả. Đến nay chỉ có lời khai của Đào Thanh H, không thu giữ được ma túy và chưa xác minh được nhân thân lai lịch của đối tượng tên H3. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K cũng sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

[12.3] Đối với người phụ nữ tên H2 (tài khoản zalo “Ha Be”) hỏi mua ma túy của T. Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

[12.4] Đối với hành vi sử dụng ma túy của Cao Quyết T4 ngày 28/12/2023, Công an quận K đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 51/QĐXPHC ngày 25/4/2024. Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục phối hợp với các đơn vị chức năng xác minh, nếu đủ căn cứ sẽ đề nghị xem xét xử lý hành chính bằng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với T4.

[12.5] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các đối tượng Tô Đ, Bùi Thị H1 và Đặng Thanh T5, các đối tượng đều sử dụng một mình, không nhớ rõ thời gian và địa điểm sử dụng nên chưa đủ căn cứ xử lý.

[12.6] Quá trình điều tra, xác minh tài khoản ngân hàng mang tên BUI THI CHUNG là của bà Bùi Thị C, bà C khai sau khi đăng ký tài khoản này thì đưa cho H quản lý, sử dụng để đóng tiền học cho con. Tài khoản mang tên BUI VAN THUAN ngân hàng Q là của anh Bùi Văn T8, anh T8 khai H có đưa số điện thoại 0974446758 để nhờ thông tin của anh T8 đứng tên đăng ký tài khoản ngân hàng cho H để chơi game trên mạng. Bà C, anh T8 không biết việc Đào Thanh H sử dụng tài khoản trên để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K không xử lý là có căn cứ.

[12.7] Đối với anh Tô Văn T1 (sinh năm 1987; trú tại: thôn A xã H, huyện T, Hải Phòng) đứng tên chủ thuê bao 0386568790 của Vũ Thị T không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của T nên không đề nghị xử lý. Đối với Nguyễn Thị H4 (sinh năm 1974; trú tại: phường T, quận H, thành phố Hải Phòng) đứng tên chủ thuê bao 0974446758 của H, hiện chưa xác định nhân thân lai lịch nên chưa có căn cứ xử lý. Đối với chị Nguyễn Thùy L1 (sinh năm 2002; trú tại: thôn T, xã B, huyện K, tỉnh Hải Dương) đứng tên chủ thuê bao 0523896923 của Cao Quyết T4 hiện không có mặt tại địa phương nên sẽ tiếp tục xác minh làm rõ là có căn cứ.

[12.8] Đối với các đối tượng bán ma túy cho Đào Thanh H, Tô Đại D, Bùi Thị H1 và Đặng Thanh T5, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch. Do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt chính:

* Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Đào Thanh H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo 09 (chín) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Vũ Thị T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/12/2023.

* Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Vũ Khắc K phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/12/2023.

2. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 2 Điều 35, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, phạt các bị cáo Đào Thanh H, Vũ Thị T và Vũ Khắc K mỗi bị cáo số tiền là 5.000.000 (năm triệu) đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

+ Tịch thu và tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định cùng các vỏ bao bì của mẫu số 02 được niêm phong trong bì giấy có dấu niêm phong số 1093MT/PC09 của Phòng K1 Công an thành phố H.

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 tàu thủy tinh của mẫu số 01, các vỏ túi nilon của mẫu số 03, tàu thủy tinh của mẫu số 04, tàu thủy tinh của mẫu số 05 sau khi đã giám định được niêm phong trong một bì giấy dấu niêm phong số 1093MT-A/PC09 của Phòng K1 Công an thành phố H; 01 chai nhựa màu trắng nhãn hiệu number1, phần nắp chai màu trắng dạng nắp ren xoáy đáy có đục 02 lỗ, cao 23cm; 01 ống nhựa màu trắng dài 32cm; 01 bật lửa dạng khò dài 7,5cm; 01 túi nilon màu trắng có mép viền màu đỏ (kích thước 10x7cm) bên trong có 10 túi nilon màu trắng mép viền màu đỏ (kích thước 1,5x2cm) và 10 túi nilon màu trắng mép viền xanh (kích thước 2x2,5cm) bên trong các túi nilon đều không chứa gì; 01 ống nhựa màu trắng có dọc kẻ màu đỏ dài 6,5cm có vát 1 bên đầu; 01 ống nhựa màu trắng có dọc kẻ màu đỏ dài 6cm có vát một bên đầu; 01 ống nhựa màu trắng có dọc kẻ màu đỏ dài 5cm có vát một bên đầu; 01 túi nilon (kích thước 12x8,5cm) bên trong có 66 túi nilon màu trắng mép viền đỏ (kích thước 2x2cm); 01 túi nilon được dán kín bên trong có nhiều túi nilon màu trắng viền đỏ (kích thước 2x2cm); 01 túi nilon được dán kín bên trong có nhiều túi nilon màu trắng viền đỏ (kích thước 1,5x2cm); 01 túi nilon được dán kín bên trong chứa nhiều túi nilon màu trắng viền xanh (kích thước 1,5x2cm), bên trong các túi nilon đều không chứa gì; 01 bộ dụng cụ sử dụng

ma túy đá bằng thủy tinh cao khoảng 21cm được gắn 01 ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 57cm; 01 bật lửa dài khoảng 8cm; 01 cân tiểu ly điện tử màu đen (kích thước 10x6x1,5cm) đã qua sử dụng; 01 cân tiểu ly điện tử màu đen (kích thước 7x4x1cm) đã qua sử dụng.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Redmi màu xanh; 01 điện thoại Iphone màu trắng bạc; số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen.

+ Trả lại bị cáo Vũ Khắc K: 01 xe mô tô Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát: 15N1-191.28; 01 điện thoại Iphone màu ghi xám đã qua sử dụng.

+ Trả lại bị cáo Đào Thanh H số tiền 1.800.000 (một triệu tám trăm nghìn) đồng, 01 điện thoại Oppo ốp lưng màu đen, màn hình màu trắng bị nứt vỡ đã qua sử dụng.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng).

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Đào Thanh H, Vũ Thị T và Vũ Khắc K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo; NCQLNVLQĐVA;
- VKSND quận Kiến An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT - Công an quận Kiến An;
- CQTHAHS - Công an quận Kiến An;
- PV06 - Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- Trại tạm giam - Công an TP. Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bình